

V/v Tham luận về chủ đề “về công tác quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả tài nguyên nước, xả thải vào nguồn nước”.

Thanh Hóa, ngày 16 tháng 7 năm 2024

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Thực hiện Công văn số 4613/BTNMT-VP ngày 15/7/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc chuẩn bị tham luận trình bày tại Hội nghị sơ kết công tác 6 tháng đầu năm 2024 của Ngành TN&MT. Theo đó, giao Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa chuẩn bị nội dung tham luận về công tác quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả tài nguyên nước, xả thải vào nguồn nước. Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa tham luận về chủ đề “Công tác quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả tài nguyên nước, xả thải vào nguồn nước” như sau:

**1. Công tác quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả tài nguyên nước có hiệu quả:**

Để đưa công tác quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả tài nguyên nước theo quy định Luật Tài nguyên nước và các văn bản hướng dẫn thi hành, trong những năm qua, Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa đã tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện các nội dung sau:

- Về công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật tài nguyên nước: Hằng năm, thực hiện Chương trình phối hợp với các cơ quan Báo chí và Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh để thực hiện các chuyên mục, bản tin về công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tài nguyên nước; tình hình thực hiện quy định của pháp luật về tài nguyên nước đối với các tổ chức, cá nhân có hoạt động khai thác, sử dụng nước và xả nước thải vào nguồn nước; công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước và quá trình giải quyết các sự việc phát sinh trong hoạt động có liên quan đến lĩnh vực tài nguyên nước của tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh; Hằng năm, ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức làm công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh, tổ chức tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức làm công tác tài nguyên và môi trường. Qua đó, giúp cán bộ, công chức, viên chức phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện, cấp xã nắm vững, áp dụng và thực hiện tốt các quy định của pháp luật về tài nguyên và môi trường nói chung cũng như tài nguyên nước nói riêng trong quá trình thực thi nhiệm vụ tại cơ sở.

- Về triển khai thực hiện công tác điều tra cơ bản tài nguyên nước và các chương trình, dự án, đề án, nhiệm vụ phục vụ công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh:

+ Hàng năm tổ chức triển khai Đo triều - mặn trên hệ thống sông Mã, sông Yên và sông Bạng. Kết quả đo triều mặn được cập nhật gửi đến UBND cấp huyện và các Sở Ban ngành kịp thời để chỉ đạo các đơn vị thủy nông, các đơn vị khai thác, sử dụng nước vận hành hợp lý các công trình khai thác nước thuộc vùng sông ảnh hưởng của thủy triều trên hệ thống sông Mã, sông Yên, sông Bạng để phục vụ cho sản xuất và sinh hoạt của nhân dân trong vùng;

+ Về cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 5282/QĐ-UBND ngày 26/12/2018 về việc phê duyệt danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá. Đã hoàn thành cấm mốc tại thực địa và bàn giao mốc cho UBND cấp xã quản lý, bảo vệ theo quy định với tổng số mốc là 1.623 mốc trên 66 đoạn sông, suối; đối với các hồ chứa thủy điện đã hoàn thành cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước đối với 08 hồ chứa thủy điện, với tổng số mốc 2.127 mốc, bao gồm các Nhà máy Thủy điện Trung Sơn; Nhà máy Thủy điện Thành Sơn; Nhà máy Thủy điện Hồi Xuân; Nhà máy Thủy điện Bá Thước 1; Nhà máy Thủy điện Bá Thước 2; Nhà máy Thủy điện Cẩm Thủy 1; Nhà máy Thủy điện Trung Xuân; Nhà máy Thủy điện Xuân Minh.

+ Về lập danh mục và Bản đồ phân vùng hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Quyết định số 923/QĐ-UBND ngày 21/3/2023.

+ Về lập Danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3802/QĐ-UBND ngày 04/11/2022, trong đó có tổng số 1.400 hồ, ao, đầm trên địa bàn 24 huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh.

+ Thực hiện nhiệm vụ lập, ban hành Danh mục nguồn nước nội tỉnh trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Đến nay, đã tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 870/QĐ-UBND phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu. Hiện tại, đã ký hợp đồng với đơn vị tư vấn thực hiện nhiệm vụ và đang thực hiện các nhiệm vụ tổng hợp, chỉnh lý, xử lý thông tin, dữ liệu thu thập và kết quả điều tra thực địa.

+ Về kiểm kê tài nguyên nước: Thực hiện Quyết định số 1383/QĐ-TTg ngày 04/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài

nguyên nước quốc gia, giai đoạn đến năm 2025; Quyết định số 1557/QĐ-BTNMT ngày 13/6/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi. Đến nay, Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2372/QĐ-UBND ngày 10/6/2024 về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện nhiệm vụ Kiểm kê tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn đến năm 2025. Đến nay, đang tổ chức đấu thầu qua mạng để lựa chọn nhà thầu thực hiện nhiệm vụ.

- Về công tác cấp giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước: Tham mưu thực hiện việc cấp Giấy pháp khai thác, sử dụng tài nguyên nước cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh, kết quả đã cấp 183 Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất; 91 Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới mặt; 52 Giấy phép thăm dò nước dưới đất; 8 Giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất.

- Về công tác tính tiền cấp quyền khai thác, sử dụng tài nguyên nước: Tính đến nay, Sở Tài nguyên và môi trường tham mưu cho UBND tỉnh ban hành 370 Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền, với số tiền đã phê duyệt 61 tỷ đồng.

- Về công tác thanh tra, kiểm tra: Hàng năm, Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Kế hoạch thanh kiểm tra các đơn vị đang có hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước và Hồ sơ đề nghị cấp phép của các tổ chức cá nhân. Cụ thể, tính từ năm 2020 đến nay, Số cuộc thanh, kiểm tra 355 cuộc; Số tổ chức, cá nhân được thanh, kiểm tra 537; Số tổ chức có hành vi vi phạm hành chính 41; Số tiền xử phạt vi phạm hành chính (đồng) 1.838.000.000; Số lợi bất hợp pháp đã thu hồi (đồng) 600.130.00.

## **2. Về xả thải vào nguồn nước:**

Thời gian qua, Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá luôn quan tâm chỉ đạo quản lý chặt chẽ công tác quản lý nhà nước về tình hình xả nước thải vào nguồn nước. Trước khi Luật BVMT 2020 có hiệu lực, công tác quản lý nhà nước về nước thải được thực hiện bằng việc yêu cầu các cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ phải xây dựng đầy đủ công trình bảo vệ môi trường theo hồ sơ môi trường được duyệt (báo cáo đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường, cam kết BVMT), Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường và Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước. Kể từ sau khi Luật BVMT 2020 có hiệu lực, việc cấp phép xả nước thải vào nguồn nước được thực hiện thống nhất bằng việc cấp Giấy phép môi trường. Đến nay, Sở đã tham mưu cho UBND tỉnh cấp 144 Giấy phép môi trường cho các Dự án đầu tư, cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của UBND tỉnh. Trong thời gian

tới, Sở sẽ tiếp tục đôn đốc các cơ sở thuộc trường hợp phải cấp giấy phép môi trường, hoàn thành việc đề xuất cấp giấy phép môi trường làm cơ sở để quản lý việc xả thải. Trong quá trình tham mưu cấp phép môi trường, Sở đã thường xuyên tuyên truyền, khuyến khích các đơn vị ưu tiên thực hiện giải pháp sử dụng tiết kiệm hiệu quả tài nguyên nước, giảm thiểu lượng nước thải ra môi trường, cụ thể: Đối với các cơ sở chăn nuôi (trang trại lợn, bò sữa), nước thải sau xử lý đạt Quy chuẩn 01:195 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được sử dụng tưới gốc cho cây trồng, tưới cỏ; đối với các nhà máy sản xuất giấy dếp, may mặc, nước thải sau xử lý đạt QCCP được tái sử dụng dội nhà vệ sinh; các nhà máy sản xuất giấy vàng mã, nước thải sau xử lý được tuần hoàn cho sản xuất. Ngoài ra, các cơ sở sử dụng nước làm mát đã đầu tư thiết bị làm mát cưỡng bức để tái sử dụng tại chỗ nước sau xử lý.

Hằng năm, Giám đốc Sở ban hành kế hoạch kiểm tra công tác bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn tỉnh. Thông qua kiểm tra đã kịp thời đôn đốc, hướng dẫn các cơ sở đầu tư công trình xử lý chất thải, xử lý nước thải, xử lý các hành vi xả thải trái quy định, xả nước thải vượt quy chuẩn môi trường. Bên cạnh đó, đã rà soát, yêu cầu các cơ sở có phát sinh nguồn thải lớn phải lắp đặt hệ thống quan trắc tự động đối với nước thải, truyền số liệu quan trắc về Sở Tài nguyên và Môi trường để theo dõi. Đến nay, đã 24 cơ sở lắp đặt với 32 trạm quan trắc nước thải tự động.

### **3. Khó khăn, vướng mắc và đề xuất:**

- Về nhân lực: Cán bộ, công chức làm công tác quản lý tài nguyên nước ở cấp huyện, xã đa phần là kiêm nhiệm; Công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động về tài nguyên nước ở cơ sở còn chưa thường xuyên, chủ yếu là tham gia phối hợp với các cơ quan chức năng khi có chương trình, kế hoạch;

- Vẫn còn một số cơ sở, doanh nghiệp sản xuất kinh doanh ý thức chấp hành quy định của pháp luật về tài nguyên nước chưa tốt; dẫn đến việc khai thác, sử dụng tài nguyên nước khi chưa được cấp phép.

- Về kinh phí: Nguồn kinh phí bố trí cho công tác điều tra cơ bản tài nguyên nước và các chương trình, dự án, đề án, nhiệm vụ phục vụ công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước còn hạn chế so với nhiệm vụ quản lý nhà nước theo quy định của Luật Tài nguyên nước.

- Việc cấp giấy phép môi trường theo quy định của Luật BVMT 2020 còn gặp một số tồn tại hạn chế, gây khó khăn cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh nhỏ: đối tượng thuộc trường hợp phải cấp phép quá nhiều do chưa có cận dưới

của việc phát sinh nước thải phải cấp phép dẫn đến cứ có nước thải phải xử lý thải ra môi trường đều thuộc trường hợp phải cấp phép.

- Để khắc phục các bất cập, hạn chế trong công tác quản lý tài nguyên nước cần phải thực hiện tốt công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật tài nguyên nước đến với người dân và các tổ chức; phối hợp, tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Luật Tài nguyên nước năm 2023 bảo đảm tiến độ và chất lượng. Tập trung hoàn thiện xây dựng các chính sách pháp luật với tầm nhìn tư duy chiến lược, lâu dài để đưa ra mục tiêu phù hợp với yêu cầu thực tiễn; đồng thời tăng cường công tác thanh kiểm tra, giám sát các tổ chức, cá nhân, thực hiện nghiêm pháp luật Tài nguyên nước.

Đẩy mạnh chuyển đổi số, trong đó tập trung nghiên cứu, xây dựng cơ sở dữ liệu tài nguyên nước. Quá trình quản lý cần chủ động hợp tác song phương, đa phương với các tổ chức quốc tế, các nhà khoa học trong và ngoài nước để chia sẻ thông tin, kiến thức, xây dựng các quy hoạch, chiến lược phát triển vận hành các công trình khai thác, sử dụng tài nguyên nước.

Trên đây là nội dung tham luận của Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa, kính gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: TNN.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Phạm Văn Hoàn**